

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

Về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012

Năm 2011, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Chính phủ, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nền kinh tế nước ta đã có chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả trong việc kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội: Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2011 đạt khoảng 6%; nông nghiệp phát triển ổn định, sản lượng lương thực đạt mức cao nhất từ trước đến nay; sản xuất công nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng khá; khu vực dịch vụ, du lịch tiếp tục đà phát triển. Xuất khẩu tăng gấp hơn 3 lần so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra; nhập siêu giảm mạnh; bội chi ngân sách nhà nước giảm; các cân đối về tiền tệ, tín dụng được kiểm soát; thị trường ngoại hối và tỷ giá ngoại tệ từng bước ổn định; dự trữ ngoại tệ tăng; tốc độ tăng giá giảm dần; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm; đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện; các lĩnh vực xã hội có tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng được tăng cường, làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ quốc gia; công tác đối ngoại tiếp tục đạt được kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế, yếu kém: Sản xuất gặp nhiều khó khăn do giá đầu vào tăng cao, khó tiếp cận vốn, hiệu quả kinh doanh giảm sút; lạm phát, lãi suất tín dụng tuy có giảm nhưng vẫn còn cao; áp lực lạm phát và bất ổn định kinh tế vĩ mô còn lớn; nhiều vấn đề xã hội bức xúc chậm được giải quyết,... đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng và quyết tâm cao hơn nữa của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong thời gian tới. Năm 2012, tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, là năm khởi đầu thực hiện chủ trương đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2012 có ý nghĩa rất quan trọng, vừa bảo đảm giải quyết những khó khăn trước mắt, tạo nguồn lực cần thiết để bảo đảm an sinh xã hội, vừa tạo tiền đề vững chắc góp phần thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020.

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 đã được Quốc hội thông qua là: Ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và

cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2012 như sau: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6% - 6,5%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 13%; tỷ lệ nhập siêu khoảng 11% - 12% trên tổng kim ngạch xuất khẩu, trong điều kiện cho phép, phân đầu giảm nhập siêu xuống dưới 10% tổng kim ngạch xuất khẩu; bội chi ngân sách phân đầu dưới 4,8% GDP; tổng nguồn vốn đầu tư phát triển xã hội khoảng 33,5% GDP; chỉ số giá tiêu dùng tăng dưới 10%. Tạo việc làm cho khoảng 1,6 triệu lao động; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị khoảng 4%; tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế đạt 46%; tỷ lệ hộ nghèo giảm 2%, riêng các huyện nghèo giảm 4%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 16,6%; số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 21,5 giường. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 79%; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 70%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 41%.

Để thực hiện có kết quả các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các giải pháp chủ yếu sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2012

I. TẬP TRUNG KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Điều hành chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt, phối hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra. Điều hành chủ động và linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, nhất là chính sách lãi suất, cho vay tái cấp vốn và nghiệp vụ thị trường mở, kiểm soát mức tăng trưởng tín dụng cả năm 2012 khoảng 15% - 17%, tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 14% - 16%, bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng, giám sát bằng lãi suất ở mức hợp lý phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô.

- Thực hiện các giải pháp khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức tín dụng ưu tiên vốn tín dụng phục vụ các lĩnh vực: nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sử dụng nhiều lao động,

các dự án hiệu quả; kiểm soát tỷ trọng dư nợ cho vay các lĩnh vực không khuyến khích ở mức hợp lý; tiếp tục thực hiện các biện pháp kiểm soát chặt chẽ cho vay bằng ngoại tệ để đảm bảo tăng trưởng tín dụng ngoại tệ phù hợp khả năng huy động và chủ trương hạn chế tình trạng đô-la hóa trong nền kinh tế.

- Điều hành tỷ giá, thị trường ngoại hối linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình cung - cầu ngoại tệ, góp phần khuyến khích xuất khẩu, giảm nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế và tăng dự trữ ngoại hối nhà nước.

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ, hiệu quả để kiểm soát thị trường ngoại tệ và thị trường vàng; phối hợp với Bộ Công an, các cơ quan chức năng, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh vàng, thu đổi ngoại tệ trái pháp luật. Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng; thực hiện tốt công tác dự báo và công khai, minh bạch thông tin thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại tệ, vàng; có giải pháp phù hợp để quản lý, kiểm soát được luân chuyển vốn, tín dụng giữa các thị trường này.

2. Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, hiệu quả

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Thực hiện các biện pháp thích hợp để tiết kiệm chi, tăng thu ngân sách nhà nước, phấn đấu giảm bội chi ngân sách nhà nước năm 2012 xuống dưới 4,8% GDP. Phối hợp chặt chẽ chính sách tài khoá với chính sách tiền tệ và các chính sách khác để kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, thu hồi số tiền nợ đọng thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, hàng hóa nhập khẩu, chuyển giá. Đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng xã hội. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá. Rà soát hoàn thiện cơ chế và cơ sở pháp lý để bảo đảm kiểm soát của Nhà nước đối với các hoạt động đặt cược, trò chơi có thưởng. Phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước để ưu tiên giảm bội chi và dành để trả nợ.

- Hướng dẫn và kiểm soát việc thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, chi phí lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước,...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi trong cân đối ngân sách nhà nước, các khoản chi được quản lý qua ngân sách nhà nước; vay về cho vay lại; bảo lãnh vay của Chính phủ; các khoản chi từ các quỹ tài chính Nhà nước; các khoản vay, tạm ứng của các Bộ, địa phương. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chế tài xử lý các vi phạm pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm thực thi luật pháp nghiêm minh. Thực hiện minh bạch hoá chi tiêu của ngân sách nhà nước và đầu tư công.

- Nghiên cứu, trình Chính phủ định hướng, giải pháp cải cách tiền lương khu vực hành chính nhà nước gắn với việc đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ công. Bảo đảm kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương, thực hiện chính sách xã hội, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia. Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án cấp quốc gia, cấp địa phương; các chính sách, chương trình, dự án an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo đảm kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ và cơ cấu lại nợ công, nợ Chính phủ, nợ quốc gia, bảo đảm nợ trong giới hạn an toàn, giảm thiểu nghĩa vụ nợ và hạn chế rủi ro; hạn chế nợ dự phòng, kiểm soát chặt chẽ các khoản vay về cho vay lại và bảo lãnh của Chính phủ; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn vay để tạo nền tảng vững chắc cho an toàn tài chính quốc gia. Bố trí nguồn trả nợ các khoản vay nước ngoài đến hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ. Rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo mục tiêu ưu tiên đầu tư; bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án trọng điểm, cấp bách, hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2012. Không kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2011, thu hồi về ngân sách Trung ương các khoản này để bổ sung vốn cho các công trình, dự án hoàn thành trong năm 2012. Năm 2012 không ứng trước vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ cho các công trình, dự án, trừ các dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh cấp bách. Kiên quyết điều chuyển hoặc thu hồi vốn đầu tư đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả, phân bổ vốn và sử dụng không đúng đối tượng.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

c) Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan liên quan theo nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ sự nghiệp. Xây dựng, ban hành, thực hiện cơ chế, chính sách thích hợp để từng bước giá dịch vụ công thực hiện theo cơ chế thị trường gắn với chính sách hỗ trợ

hợp lý đối với người nghèo, đối tượng chính sách. Đổi mới cơ chế tài chính đối với các lĩnh vực sự nghiệp công theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gắn với cơ chế đặt hàng và giao nhiệm vụ cụ thể.

d) Các Bộ, cơ quan, địa phương quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách, tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm chủ trương của Chính phủ về ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình, dự án hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2012; không ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, đề án sử dụng kinh phí, vốn ngân sách khi không cân đối được nguồn.

3. Tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả, tổ chức tốt thị trường trong nước

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường trong và ngoài nước, kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung - cầu, bình ổn thị trường, nhất là những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, bảo đảm đủ các mặt hàng thiết yếu và các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá. Có biện pháp hiệu quả để bảo đảm cung ứng hàng hoá thiết yếu cho các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhất là những thời điểm khó khăn, thiên tai, dịch bệnh.

- Rà soát, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường; cùng với Bộ Tài chính, Bộ Công an và các địa phương phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quản lý thị trường, thanh tra giá trong việc kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ, các dịp lễ, Tết, ... Xử phạt nghiêm minh các vi phạm pháp luật về giá cả, thị trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương mại trong nước; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam đến năm 2020; chú trọng phát triển thương mại nông thôn, nhất là hệ thống các chợ, hợp tác xã thương mại - dịch vụ, hộ kinh doanh. Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng cơ chế phù hợp khuyến khích phát triển thương mại điện tử. Thực hiện chính sách và áp dụng các biện pháp thích hợp tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối và người tiêu dùng để hình thành những kênh lưu thông hàng hoá ổn định, gắn với quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Trong quý III năm 2012 trình Thủ tướng Chính phủ Chương trình quốc gia về chống buôn lậu, gian lận thương mại; có cơ chế phù hợp để khuyến khích sự phối hợp tham gia của các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong việc chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và có giải pháp thiết thực để các Bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, bảo đảm gắn với thực tiễn, hoạt động thực chất, hiệu quả. Đẩy mạnh thực thi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định về quản lý giá. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định về quản lý giá, thuế, phí đối với những mặt hàng thuộc danh mục nhà nước định giá, mặt hàng thực hiện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống. Xử lý kịp thời, nghiêm minh, các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý giá; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hiện tượng đầu cơ nâng giá.

c) Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, các Bộ, cơ quan chức năng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục áp dụng các biện pháp kiểm soát để bảo đảm giá thuốc chữa bệnh, giá sữa ở mức hợp lý; ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi tăng giá bất hợp lý, góp phần bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng.

d) Các Bộ, cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá đối với những mặt hàng thuộc diện Nhà nước đang quản lý và các dịch vụ giáo dục, y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động thực hiện các biện pháp để giá những mặt hàng thuộc diện Nhà nước đang quản lý như điện, than cho sản xuất điện, nước sạch,... thực hiện lộ trình giá theo cơ chế thị trường, bảo đảm khuyến khích được đầu tư sản xuất và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời chú trọng dự báo tác động do biến động giá của các mặt hàng này đối với chỉ số giá tiêu dùng để có giải pháp kiểm soát phù hợp. Thực hiện cơ chế, chính sách thích hợp để giá các dịch vụ giáo dục, y tế từng bước thực hiện theo cơ chế thị trường gắn với chính sách hỗ trợ hợp lý cho người nghèo, đối tượng chính sách; đẩy mạnh xã hội hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ này.

đ) Các Bộ, cơ quan có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước phối hợp với Bộ Công Thương, các Bộ, cơ quan, địa phương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, hiệp hội ngành hàng tiếp tục phát triển, hoàn thiện hệ thống phân phối, lưu thông, trước hết là hệ thống phân phối các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống: lương thực, xăng dầu, thép, xi măng, phân bón, thuốc trừ sâu,...

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

g) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chính sách thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, công khai, minh bạch.

h) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chương trình bình ổn giá, trên cơ sở đó tiếp tục tổ chức, thực hiện các biện pháp phù hợp với khả năng, điều kiện của

tùng địa phương để bình ổn giá; kiểm tra, giám sát để bảo đảm các doanh nghiệp sử dụng vốn vay ưu đãi thực hiện chương trình bình ổn giá đúng mục đích, hiệu quả; tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả trên địa bàn, nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh chủ động phối hợp với các tỉnh lân cận, các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, tạo lập vùng vành đai thực phẩm, rau xanh và hệ thống lưu thông phân phối thuận tiện, hiệu quả để có đủ nguồn cung thường xuyên, giá cả hợp lý.

i) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các Bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin, truyền thông phổ biến, tuyên truyền chủ trương, cơ chế, chính sách; cung cấp thông tin về tình hình tài chính, tiền tệ, giá cả, thị trường kịp thời, chính xác, đầy đủ, rõ ràng để các doanh nghiệp, nhân dân hiểu, tích cực ủng hộ và tham gia thực hiện.

4. Khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, hạn chế nhập siêu

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật Thương mại, xác định những quy định về quản lý xuất, nhập khẩu cần sửa đổi, bổ sung nhằm tạo thuận lợi cho xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu, hàng hóa tạm nhập tái xuất; kiểm soát để không tạm nhập tái xuất các loại phế liệu, thực phẩm chất lượng kém gây ô nhiễm môi trường. Phấn đấu mức nhập siêu năm 2012 bằng mức thực hiện năm 2011; trong điều kiện cho phép phấn đấu giảm tỷ lệ nhập siêu xuống dưới 10%.

- Trong quý II năm 2012 hoàn thành việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030.

- Chủ động điều chỉnh bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung: các cơ chế, chính sách, biện pháp hỗ trợ đối với các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế và khả năng cạnh tranh; quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại. Phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kiểm định chất lượng hàng xuất khẩu. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu.

- Nâng cao hiệu quả công tác dự báo thị trường, phổ biến kịp thời thông tin thị trường thế giới, nhất là đối với các thị trường và mặt hàng xuất khẩu trọng điểm, thay đổi chính sách, áp dụng các biện pháp bảo hộ; nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thương vụ, xúc tiến thương mại tại nước ngoài; tăng cường quảng bá và bảo hộ thương hiệu xuất khẩu của Việt Nam tại nước ngoài; cảnh báo sớm nguy cơ hàng xuất khẩu của Việt Nam bị kiện chống phá giá, chống trợ cấp, tự vệ để chủ động đối phó, ngăn chặn. Tăng cường triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, Chương trình thương hiệu quốc gia, bảo đảm phù hợp với thực tế, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể đàm phán hiệp định thương mại tự do (FTA); phổ biến, hướng dẫn, có giải pháp phù hợp hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả tại các thị trường đã có FTA; chủ động, tích cực trong đàm phán FTA nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ. Phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, ban hành hoặc đề xuất ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ về thuế, tín dụng, đất đai, đào tạo nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,... để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hàng tiêu dùng; khuyến khích liên kết các ngành sản xuất, chuẩn hóa sản phẩm.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án sản xuất, bảo đảm chất lượng và khả năng cạnh tranh, sản phẩm có giá trị gia tăng cao đáp ứng nhu cầu trong nước sớm đi vào sản xuất và đưa sản phẩm ra thị trường.

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát nhập khẩu một cách đồng bộ và hiệu quả, nhất là đối với nhóm các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được và bảo đảm chất lượng. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, công bố danh mục các mặt hàng không thiết yếu, danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được, danh mục sản phẩm hàng hoá nhập khẩu tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho sản xuất và đời sống.

- Thúc đẩy việc ký kết thoả thuận công nhận lẫn nhau với các thị trường xuất khẩu lớn, tiềm năng; có giải pháp giảm thiểu, khắc phục các rào cản kỹ thuật, giảm chi phí cho hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng nông, lâm, thủy, hải sản.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại, gian lận giá nhập khẩu và buôn lậu qua biên giới, nhất là các mặt hàng xăng, dầu, thuốc lá, khoáng sản...

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Điều hành chính sách thuế linh hoạt nhằm khuyến khích sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, kiểm soát và hạn chế nhập khẩu, giảm nhập siêu; giảm dần, hạn chế xuất khẩu các loại khoáng sản, nông, lâm sản... thô chưa qua chế biến. Tiếp tục cải cách thủ tục thuế và thông quan; tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu hàng hóa.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc nhập khẩu hàng hoá, vật tư, thiết bị của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện đúng quy định về việc sử dụng hàng hoá, vật tư, thiết bị trong nước đã sản xuất được, bảo đảm chất lượng.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm tín dụng xuất khẩu.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách để thu hút, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát các luồng vốn vào - ra, đặc biệt là vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài (FII); rà soát các quy định về quản lý ngoại hối, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút kiều hối và các nguồn vốn nước ngoài; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo các luồng vốn vào - ra.

đ) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ quản lý sản xuất và quản lý ngành:

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, ban hành các quy định về quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng hàng nhập khẩu, bảo đảm kiểm soát được chất lượng, phù hợp với thực tế nước ta và thông lệ quốc tế, ngăn chặn được việc nhập khẩu hàng hoá có tiêu chuẩn chất lượng lạc hậu, không đáp ứng yêu cầu, hàng hoá không khuyến khích, cần hạn chế nhập khẩu.

- Chủ trì hoặc phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, địa phương đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho hàng xuất khẩu; xây dựng cơ chế hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp xử lý tranh chấp thương mại; bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu hàng hoá Việt Nam.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng nông sản, lâm sản, thủy sản xuất khẩu; xây dựng, ban hành và thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn cần thiết để kiểm soát, ngăn ngừa các vi phạm quy định về chất lượng hàng xuất khẩu.

g) Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu.

h) Bộ Giao thông vận tải rà soát, hoàn thiện quy hoạch, đầu tư phát triển hệ thống bến bãi vận tải, giao nhận, kho tập kết hàng hóa tại các cửa khẩu đường bộ, đường hàng không, đường biển.

II. TẬP TRUNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TÁI CƠ CẤU NỀN KINH TẾ, ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG THEO HƯỚNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ, KHẢ NĂNG CẠNH TRANH

1. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tái cơ cấu nền kinh tế

a) Tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Rà soát, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách về đầu tư; chuyển đổi cơ cấu đầu tư theo hướng bảo đảm tính hợp lý, hiệu quả, có thứ tự ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện đồng bộ các biện pháp để huy động các nguồn lực như: vốn, đất đai, nhân lực, năng lượng, ... cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Tập trung vốn đầu tư của Nhà

nước và các nguồn lực khác cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tăng cường thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài vào các ngành, vùng kinh tế có thế mạnh, có khả năng cạnh tranh. Rà soát, xây dựng cơ chế ưu đãi hợp lý đối với các dự án đầu tư sử dụng nhiều lao động, đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép và quản lý các dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên; không cấp phép mới, rút giấy phép đối với các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

+ Trong quý I năm 2012 trình Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI về đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

+ Trong quý II năm 2012 trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế phân cấp quản lý đầu tư theo hướng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội của cả nước, của ngành, vùng, địa phương trong ngắn, trung và dài hạn. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan Trung ương theo hướng trực tiếp quản lý một số lĩnh vực: khai thác tài nguyên, khoáng sản, sông bạc, trò chơi điện tử có thưởng, các dự án quan trọng, quy mô lớn, sử dụng nhiều đất đai, tài nguyên, điện, nước, ảnh hưởng lớn đến môi trường.

+ Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2012 Đề án tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công theo hướng nguồn vốn của Nhà nước tập trung để đầu tư các công trình, dự án cơ sở hạ tầng trọng yếu, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, ngành, vùng, địa phương. Xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách để nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công; sửa đổi quy chế phân cấp quản lý đầu tư công, trước hết là đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc: ngân sách cấp nào do cấp đó quyết định đầu tư; phải xác định được nguồn vốn, khả năng bảo đảm vốn mới quyết định đầu tư dự án cụ thể.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ trong phạm vi cả nước, từng Bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong việc triển khai thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong đầu tư công.

+ Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển; tiếp tục rà soát, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, có biện pháp phù hợp để tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư cơ sở hạ tầng, khuyến khích các hình thức đầu tư đối tác công - tư (PPP), đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài vào cơ sở hạ tầng.

+ Tổng kết, đánh giá toàn diện đầu tư trực tiếp nước ngoài; nghiên cứu sửa đổi các cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài; xác định, công bố danh mục khuyến khích đầu tư, danh mục hạn chế đầu tư và danh mục cấm đầu tư; chính sách khuyến khích, thu hút các tập đoàn lớn, các công ty xuyên quốc gia có tiềm lực vốn lớn, công nghệ mạnh đầu tư vào

Việt Nam. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định phân cấp quản lý đầu tư nước ngoài, bảo đảm sự chủ động gắn với trách nhiệm của địa phương và tăng cường vai trò thanh tra, kiểm tra, giám sát của các Bộ, cơ quan Trung ương. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đầu tư nước ngoài, nhất là vi phạm về sử dụng đất đai, tài nguyên, chuyên giá, gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường quản lý, thanh tra, giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam và đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài.

+ Nghiên cứu, xây dựng Đề án đổi mới căn bản phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng lựa chọn đối tác có trọng tâm trọng điểm, khắc phục căn bản tình trạng hành chính hóa, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2012. Phối hợp với Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan chức năng nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các loại giá và dịch vụ công, tạo môi trường thuận lợi thu hút vốn đầu tư của các thành phần kinh tế, tạo nguồn vốn để tái đầu tư phát triển các dịch vụ công.

+ Nghiên cứu, xây dựng Nghị định về đầu tư trung hạn, trình Chính phủ trong quý I năm 2012; xây dựng Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2012.

- Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Rà soát, điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách huy động vốn qua thị trường tài chính, thị trường chứng khoán để huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là khu vực doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả thị trường tài chính thông qua phát triển các tổ chức định chế tài chính trung gian; đa dạng hoá, nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính; hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin, hạ tầng giao dịch; công khai, minh bạch thông tin thị trường.

+ Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tài chính đối với hình thức đầu tư đối tác công - tư (PPP) để tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài vào cơ sở hạ tầng.

+ Thực hiện đúng quy định về bảo lãnh của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, bảo đảm đúng mục đích và hiệu quả.

+ Tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết; hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đảm bảo cho hoạt động kinh doanh xổ số lành mạnh.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Tiếp tục rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng đất, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước và lợi ích hợp pháp của người dân; xây dựng các giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất của các dự án đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; kiên quyết thu hồi đất sử dụng không đúng quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả. Xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ làm giá, tăng giá, trục lợi, vi phạm quy định pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, bảo đảm quyền lợi của người dân, góp phần đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và đưa công trình vào sử dụng. Rà soát, tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư.

+ Phối hợp với Thanh tra Chính phủ và các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có giải pháp trước mắt và lâu dài để nâng cao năng lực các chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, giám sát dự án, năng lực quản lý các công trình giao thông. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dự án; công trình giao thông, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, trình Chính phủ Đề án đổi mới cơ chế quản lý xây dựng; Đề án nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản giai đoạn 2011 - 2020.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về tiêu chuẩn công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với các doanh nghiệp; rà soát, tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về sử dụng, đào tạo lao động, các cơ chế, chính sách về tiền lương, thu nhập, bảo hiểm xã hội, các chế độ đãi ngộ người lao động trong doanh nghiệp.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động rà soát, điều chuyển vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2012 trong phạm vi quản lý để tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2012; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là các nguồn vốn FDI, ODA cho các công trình cơ sở hạ tầng, các dự án công nghệ cao,...

- Ngân hàng Phát triển Việt Nam rà soát, tập trung nguồn vốn tín dụng nhà nước để đầu tư các dự án xây dựng cơ sở chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, sản xuất hàng xuất khẩu; trồng rừng nguyên liệu tập trung, trồng cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả; các dự án phát triển hạ tầng nuôi trồng thủy sản; các dự án chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, xây dựng kho chứa, bảo quản nông, thủy sản và trồng rau, hoa công nghệ cao; các dự án thực hiện chủ trương của Chính phủ về xã hội hóa giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao; cơ sở hạ tầng về giao thông, cấp nước, nhà ở xã hội;...

b) Tái cơ cấu hệ thống tài chính, ngân hàng, trọng tâm là các ngân hàng thương mại

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức tín dụng trong việc cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn theo hướng bảo đảm an toàn, bền vững.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tín dụng; an toàn hoạt động ngân hàng phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng và điều kiện thực tế, bảo đảm hoạt động tổ chức tín dụng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và kiểm tra, kiểm toán nội bộ của các tổ chức tín dụng về chất lượng tín dụng và chấp hành quy định pháp luật về hoạt động tín dụng.

+ Tăng cường công tác thanh tra, giám sát đối với hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu; bảo đảm việc trích lập dự phòng rủi ro; bảo đảm tính thanh khoản và an toàn hệ thống; cảnh báo sớm rủi ro hệ thống.

+ Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2011 - 2015; trong đó tập trung phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, trước hết là trong các cơ quan nhà nước, thu thuế, phí dịch vụ điện, điện thoại, nước... Rà soát, hoàn thiện các quy định về sử dụng thẻ thanh toán quốc tế ở nước ngoài; mua bán ngoại tệ, thanh toán và chuyển tiền ngoại tệ.

+ Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp và lộ trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng theo nguyên tắc không để xảy ra đổ vỡ ngoài tầm kiểm soát, từng bước nâng cao năng lực tài chính, quản trị và điều hành để phát triển hệ thống lành mạnh, an toàn, và hiệu quả. Kiên quyết xử lý dứt điểm những ngân hàng yếu kém; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng hoạt động an toàn, hiệu quả.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, công khai minh bạch thông tin thị trường tài chính, nhất là các thị trường trái phiếu, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản.

+ Điều hành kế hoạch huy động vốn cho ngân sách nhà nước và đầu tư phát triển sử dụng trái phiếu Chính phủ, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với khả năng của thị trường, tiền độ giải ngân, sử dụng vốn. Thực hiện tái cơ cấu danh mục nợ trái phiếu Chính phủ, tăng tính thanh khoản cho thị trường.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cấp chính quyền địa phương tăng cường quản lý nhà nước về công chứng, chứng thực, đăng ký giao dịch bảo đảm, công tác trợ giúp pháp lý bảo đảm minh bạch, công khai, đúng quy định, góp phần bảo đảm an toàn hệ thống tài chính, ngân hàng; tín dụng.

c) Tái cơ cấu doanh nghiệp, trọng tâm là doanh nghiệp nhà nước

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và mô hình về thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng quản lý của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước, tách biệt chức năng quản lý hành chính nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp; bảo đảm thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; có biện pháp phù

hợp để tăng cường kỷ luật tài chính, thực thi luật pháp trong doanh nghiệp nhà nước. Đối với những doanh nghiệp thuộc diện Nhà nước tiếp tục giữ 100% vốn, cần tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, mô hình tổ chức theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp. Chú trọng đổi mới cơ chế quản trị doanh nghiệp.

+ Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích sự phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế ngoài Nhà nước; tạo môi trường bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nhất là về cơ hội và mức độ tiếp cận của các doanh nghiệp đối với các nguồn lực như: đất đai, vốn, tín dụng, nhân lực, cơ sở hạ tầng thông tin,...; xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp tạo sự phát triển hiệu quả, bền vững các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức kinh tế tập thể.

+ Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp, bảo đảm tuân thủ quy định về quy hoạch ngành, quy hoạch vùng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật.

+ Thanh tra, kiểm tra, rà soát lại đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các biện pháp xử lý, loại bỏ các dự án đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, kể cả các dự án đầu tư ra nước ngoài.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

+ Chủ trì lựa chọn thí điểm tái cơ cấu tài chính một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Phối hợp các Bộ, cơ quan xây dựng, triển khai các giải pháp nhằm tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

+ Rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước, cơ chế quản lý, giám sát tài chính, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước.

+ Hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần. Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại những doanh nghiệp đã cổ phần hóa và không thuộc diện Nhà nước cần nắm giữ cổ phần chi phối.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với các hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, nhất là đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh các mặt hàng thuộc diện quản lý giá của Nhà nước (như xăng dầu, điện, than,...) để xác định đúng lãi, lỗ, nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay nợ, sử dụng vốn vay, thanh toán nợ của doanh nghiệp nhà nước. Kiên quyết thực hiện việc giải thể, phá sản doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả, mất vốn nhà nước.

+ Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh huy động vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thí điểm các hình thức bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, tín dụng nông nghiệp, tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ với biện pháp hỗ trợ hoặc bảo đảm hợp lý từ phía Nhà nước.

+ Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Tổng cục quản lý, giám sát tài chính doanh nghiệp thuộc Bộ Tài chính.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác pháp chế; tăng cường kỷ luật tài chính, thực thi pháp luật trong doanh nghiệp, ... Phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương trong kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan đến tái cơ cấu nền kinh tế.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước:

+ Thực hiện nghiêm túc, có kết quả phương án sắp xếp doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Khắc phục trạng thái lập phương án, triển khai tái cơ cấu từng doanh nghiệp phù hợp với chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào cơ cấu lại tổ chức, đổi mới quản trị doanh nghiệp, chiến lược kinh doanh theo tư duy hiện đại, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh theo nguyên lý thị trường.

+ Rà soát các doanh nghiệp thành viên, công ty liên doanh, liên kết để đẩy nhanh công tác cổ phần hoá, thoái vốn tại các ngành, lĩnh vực nhà nước không cần nắm giữ vốn. Rà soát danh mục đầu tư, kiên quyết cắt giảm, hoãn các dự án không cần thiết, kém hiệu quả. Tập trung vốn đầu tư vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, không đầu tư ngoài ngành, nhất là các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, bất động sản, chứng khoán. Có phương án, kế hoạch thoái vốn đối với các khoản đầu tư ra ngoài ngành nghề sản xuất kinh doanh chính theo lộ trình phù hợp.

+ Kiểm soát chặt chẽ, tăng cường tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; tiết giảm 5 - 10% chi phí quản lý, tập trung giảm giá thành sản phẩm; nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

2. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hoàn thiện Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trình Chính phủ trong quý II năm 2012. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và liên kết giữa

các loại quy hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy hoạch ở các Bộ, ngành, địa phương, nhất là sự kết hợp giữa quy hoạch vùng với quy hoạch ngành. Kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền xử lý những tồn tại trong công tác quản lý và thực hiện quy hoạch.

- Tổng kết, đánh giá 10 năm phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất; tổ chức Hội nghị vùng kinh tế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, đánh giá thực trạng phát triển và hiệu quả các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu...; xử lý kiên quyết, công khai, đúng pháp luật các công trình, dự án vi phạm quy định. Đánh giá lợi thế so sánh về địa kinh tế; đề xuất các giải pháp để phát huy hiệu quả các khu này.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, xây dựng các cơ chế, chính sách mới nhằm khai thác tối đa các tiềm năng, nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng của các vùng biển Việt Nam.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án “Những giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế”.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan, địa phương kiểm tra, đánh giá, lựa chọn các ngành, lĩnh vực, các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động nguồn lực đầu tư phát triển để nâng cao tỷ trọng giá trị gia tăng, giảm tỷ trọng hàng gia công, hàng sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên.

c) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tập trung nguồn lực đầu tư phát triển du lịch, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến và quảng bá du lịch; tăng cường chỉ đạo, phối hợp xây dựng quy hoạch và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, đào tạo nguồn nhân lực ngành du lịch.

d) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, thực hiện các biện pháp phù hợp, hiệu quả để nâng cao năng lực vận chuyển hành khách công cộng ở các đô thị lớn; phát triển hình thức vận tải đa phương thức, cải thiện hệ thống phương tiện và dịch vụ vận tải để đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng vận chuyển hành khách, hàng hoá, góp phần giải quyết ùn tắc giao thông, đặc biệt ở các thành phố lớn.

đ) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia; Chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hoá đến năm 2020.

e) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát quy hoạch xây dựng vùng, tỉnh, quy hoạch đô thị; quản lý xây dựng theo quy hoạch; chỉ đạo các địa phương nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung ở các đô thị, đẩy mạnh tốc độ lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu tại các đô thị,...; tập trung chỉ đạo nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội, quy hoạch xây dựng vùng Tây Nguyên; tiếp tục tổ chức lập quy hoạch xây dựng nông thôn theo Chương trình rà soát quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

3. Tập trung nguồn lực phát triển nông nghiệp, nông thôn

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục chỉ đạo tập trung nguồn lực phát triển nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn đến các địa bàn hành chính cấp xã.

- Phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo triển khai dạy nghề cho lao động nông thôn theo Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2010 - 2020.

- Xây dựng các mô hình tổ chức sản xuất mới trong nông nghiệp, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao. Lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có nhu cầu, có tiềm năng thị trường trong và ngoài nước, các sản phẩm chịu tác động lớn của thị trường trong và ngoài nước như đường, muối,... để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích thúc đẩy phát triển sản xuất và tiêu thụ các mặt hàng này.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống kho dự trữ một số hàng hóa nông sản chủ lực, xây dựng vùng sản xuất hàng hoá đi đôi với phát triển công nghiệp chế biến.

- Rà soát, hoàn thiện và phối hợp thực hiện các quy định phù hợp về hỗ trợ tín dụng, kỹ thuật, công nghệ, cơ sở hạ tầng và các điều kiện khác để phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân bảo vệ thương hiệu sản phẩm nông nghiệp Việt Nam, nhất là các sản phẩm xuất khẩu có kim ngạch lớn.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm sản xuất nông nghiệp; rà soát, xây dựng chính sách hỗ trợ hợp lý khuyến khích nông dân, doanh nghiệp thực hiện bảo hiểm đối với những sản phẩm thiết yếu, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống nông dân.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo, định hướng, khuyến khích các tổ chức tín dụng tăng vốn tín dụng đối với người nghèo, khu vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

4. Bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất và tiêu dùng

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để các nhà thầu xây dựng đẩy nhanh tiến độ thi công, bảo đảm chất lượng, tiến độ các công trình, dự án điện, bàn giao và đưa vào sử dụng.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện; kiểm tra, giám sát sử dụng điện của các doanh nghiệp, dự án đầu tư, bảo đảm sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về sản xuất, cung ứng và sử dụng điện.

- Chi đạo ngành điện cung ứng điện đủ phục vụ sản xuất; năm 2012 hạn chế đến mức tối đa việc cắt điện. Rà soát, thực hiện nghiêm túc Chương trình tiết kiệm điện quốc gia với các biện pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện.

b) Các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tạo thuận lợi cho những công trình, dự án điện đẩy nhanh tiến độ thi công, bàn giao và đưa vào sử dụng, công tác di dân, giải phóng mặt bằng; xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch cụ thể tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng trong phạm vi từng Bộ, cơ quan, địa phương.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách đối với việc sản xuất, cung ứng và sử dụng điện; thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình với nội dung thiết thực để tăng cường vận động, khuyến khích các doanh nghiệp và nhân dân sử dụng tiết kiệm điện.

III. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NHÂN LỰC, ĐẨY NHANH ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các Bộ, cơ quan, địa phương hoàn thành quy hoạch của Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực cả nước giai đoạn 2011 - 2020; trong đó chú trọng việc phối hợp, liên kết trong đào tạo; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp, gắn chặt với nhu cầu của ngành, địa phương và toàn xã hội.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhất là các địa phương có các khu kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp, khu công nghệ cao chủ động làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Xây dựng, các cơ sở giáo dục, đào tạo để bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực về số lượng, chất lượng theo nhu cầu ngành nghề của doanh nghiệp trên địa bàn; đồng thời có cơ chế, chính sách phù hợp, cải thiện điều kiện sinh hoạt, làm việc của người lao động, nhất là về bữa ăn, chỗ ở và phương tiện đi lại, làm việc.

2. Nâng cao chất lượng nhân lực

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2011 - 2020 trong quý I năm 2012.

- Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới các trường cao đẳng, đại học đến năm 2020 trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2012.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo, triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, Chương trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; các đề án phát triển giáo dục vùng kinh tế - xã hội

khó khăn và vùng đồng bào dân tộc; củng cố vững chắc việc phổ cập tiểu học, trung học cơ sở, Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên; đổi mới, nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2012 Đề án phổ cập tiếng Việt cho đồng bào dân tộc thiểu số chưa biết tiếng Việt.

- Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014 - 2015, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012; điều chỉnh tăng học phí theo lộ trình, góp phần thúc đẩy tăng cường tự chủ, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới để phục vụ Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, trình Chính phủ trong quý I năm 2012.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, địa phương, Ban Tuyên giáo Trung ương xây dựng Đề án đổi mới cơ bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trình Chính phủ cho ý kiến trong quý II năm 2012 trước khi trình Ban Chấp hành Trung ương để có Nghị quyết về nội dung này.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển dạy nghề 2011 - 2020 trong quý I năm 2012.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề theo nghề và cấp trình độ đào tạo đến năm 2020 nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề; đề xuất giải pháp xử lý những vấn đề mới phát sinh, báo cáo Chính phủ trong quý II năm 2012.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới và phát triển dạy nghề, Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn; huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, giáo viên dạy nghề theo từng nghề; đa dạng hóa các hình thức, các phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu sản xuất; phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn, mở rộng hình thức dạy nghề theo hợp đồng đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác dạy nghề.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan, địa phương có biện pháp đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ việc xây dựng ký túc xá sinh viên theo Chương trình xây dựng ký túc xá cho sinh viên.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Chính sách xã hội bố trí đủ vốn để thực hiện chương trình cho vay học sinh, sinh viên.

đ) Các Bộ, cơ quan, địa phương phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các chủ đầu tư chủ động tổ chức đào tạo nhân lực chất lượng cao để đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp, nhất là nhu cầu nhân lực của các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, các ngành đặc thù.

e) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực nhóm ngành văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình nâng cao tầm vóc và thể lực người Việt Nam; Chương trình phát triển gia đình Việt Nam bền vững.

g) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc, miền núi giai đoạn 2011 - 2020, tập trung chỉ đạo thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt.

h) Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thành xây dựng “Đề án thí điểm đào tạo chung nguồn một số chức danh tư pháp”. Tiếp tục hoàn chỉnh và khẩn trương tổ chức thực hiện “Đề án tổng thể nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo trường Đại học Luật Hà Nội, trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh và Học viện Tư pháp”.

i) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2012 Đề án phát triển nhân lực trình độ cao và đội ngũ trí thức.

3. Đẩy nhanh ứng dụng khoa học và công nghệ

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015. Hoàn thiện việc xây dựng, triển khai thực hiện Chiến lược Phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Khoa học và Công nghệ trình Chính phủ, Quốc hội thông qua.

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2012 Đề án tiếp tục đổi mới cơ bản, toàn diện và đồng bộ tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động khoa học và công nghệ; trong đó tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; đổi mới cơ bản việc xây dựng và quản lý nhà nước các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Nhà nước; đổi mới cơ chế tài chính và phương thức đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm cấp nhà nước trong nghiên cứu cơ bản; đặc biệt là các lĩnh vực có nhu cầu và tiềm năng phát triển; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm phục vụ quốc phòng, an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế biển, chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Tập trung nguồn lực để thực hiện các chương trình, đề án khoa học và công nghệ quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thành thủ tục pháp lý và đưa Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia đi vào hoạt động.

- Ban hành cơ chế, chính sách để khắc phục cơ bản tình trạng phân tán ngân sách nhà nước đầu tư phát triển khoa học công nghệ. Đẩy mạnh xã hội hóa; huy động mọi nguồn lực xã hội cho phát triển khoa học công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi cũng như có giải pháp đủ mạnh để doanh nghiệp đầu tư hình thành Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học và sản xuất kinh doanh theo hướng tập trung ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hình thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong các trường đại học, viện nghiên cứu. Phát triển mạnh các hoạt động xúc tiến chuyên giao, thương mại hóa công nghệ, hỗ trợ đăng ký và khai thác sáng chế trong các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, đào tạo về sử hữu trí tuệ, hỗ trợ việc quản lý, xác lập, khai thác, bảo vệ tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Đẩy mạnh thực thi quyền sở hữu trí tuệ; ngăn chặn các hành vi xâm phạm, sử dụng trái phép.

- Phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia đầy đủ cho các lĩnh vực theo hướng tăng tỷ lệ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, khu vực.

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, pháp lý, nhân lực, kỹ thuật, an toàn cho phát triển điện hạt nhân. Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ cơ chế, chính sách đào tạo nhân lực và xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ phát triển điện hạt nhân. Tích cực triển khai Quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hoà bình đến năm 2020.

IV. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE, BẢO ĐẢM ĐỜI SỐNG VĂN HÓA, TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN

1. Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015. Thẩm định mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực các dự án của từng Chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và tổng hợp phương án phân bổ vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến và thực hiện giao cho các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương trước ngày 31 tháng 01 năm 2012.

- Tiếp tục tích cực đàm phán với các tổ chức tài chính quốc tế, chính phủ, tổ chức nước ngoài để huy động các nguồn lực bên ngoài, vay vốn ưu đãi để bổ sung nguồn vốn phục vụ mục tiêu xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm, cho vay học sinh, sinh viên, cho vay hộ nghèo và các mục tiêu an sinh xã hội khác.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Xây dựng, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược an sinh xã hội giai đoạn 2011 - 2020.

- Hoàn thiện và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015; trong đó chú trọng tập trung chỉ đạo và nguồn lực để giảm nghèo 4% đối với các huyện nghèo, xã nghèo và thôn, bản đặc biệt khó khăn.

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, theo đúng lộ trình: Chiến lược, chương trình quốc gia về Bình đẳng giới; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em; Chương trình hành động phòng, chống mại dâm; Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020,...

- Đẩy mạnh các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo, xã nghèo và thôn, bản đặc biệt khó khăn; tập trung nguồn lực thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2015.

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách đối với người có công, chính sách đối với thanh niên xung phong, chính sách trợ cấp xã hội; đẩy nhanh việc giải quyết những tồn đọng về xác nhận, công nhận người tham gia kháng chiến được hưởng chính sách ưu đãi. Đa dạng hóa các hình thức, các mô hình trợ giúp xã hội và cứu trợ xã hội. Giáo dục nâng cao nhận thức và thực hiện bình đẳng giới. Nâng cao chất lượng, hiệu quả chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Rà soát, quy hoạch, đầu tư các cơ sở cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; các cơ sở phục hồi chức năng, nuôi dưỡng, điều dưỡng, chăm sóc và tư vấn cho người có công, các đối tượng chính sách xã hội; có chính sách hỗ trợ cai nghiện tại cộng đồng.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng đối với người nghèo, cho vay đối với học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác.

d) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương: tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; đôn đốc, hướng dẫn, nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách và các giải pháp để đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả các Chương trình hỗ trợ, giải quyết nhà ở cho các nhóm đối tượng gặp khó khăn về chỗ ở, các đối tượng chính sách xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở. Tập trung nghiên cứu Quỹ tiết kiệm nhà ở, các Đề án về nhà ở cho các đối tượng khó khăn, đối tượng chính sách xã hội.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, tổ chức tốt việc theo dõi, đánh giá tác động và thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh để chủ động sử dụng quỹ dự phòng thiên tai, dịch bệnh và tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội để khắc phục hậu quả, bảo đảm nhanh chóng phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

e) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc như chính sách đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo; chính sách di dân, tái định cư cho đồng bào du canh, du cư, trung tâm cụm xã, Dự án hỗ trợ giảm nghèo ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

- Rà soát, hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2011 - 2020. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội đặc thù cho các vùng dân tộc, miền núi giai đoạn 2011 - 2015.

g) Các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý; đề xuất giải pháp phù hợp theo hướng xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng để lồng ghép nội dung, tinh gọn đầu mối quản lý, điều hành trong tình hình mới, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Tập trung giải quyết việc làm

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn dạy nghề với tạo việc làm, tự tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm, giải quyết việc làm và đào tạo nghề, nhất là đối với người nghèo, lao động nông thôn; bộ đội xuất ngũ, các vùng đô thị hoá. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề. Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu; tăng cường công tác dự báo về cung - cầu lao động; phát triển các hoạt động giới thiệu việc làm, tư vấn, thông tin thị trường lao động.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, nhất là các thị trường có thu nhập cao, an toàn cho người lao động; thực hiện tốt các chính sách, chương trình, đề án về xuất khẩu lao động; tăng cường đào tạo nghề, trang bị kiến thức và các hỗ trợ cần thiết cho người đi lao động xuất khẩu.

- Thực hiện các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp; cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động; thực hiện tốt các quy định về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách hỗ trợ khác cho người lao động bị mất việc làm; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, lành mạnh trong doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác an toàn lao động, cải thiện điều kiện và môi trường lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, lành mạnh, tiến bộ trong doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Chủ động giám sát dịch tễ để phát hiện, phòng chống sớm, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là các bệnh dịch mới phát sinh... Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng các bệnh viện đầu tư bằng vốn trái phiếu Chính phủ; tiếp tục thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh, nhất là những bệnh viện chuyên khoa như ung bướu, nhi, chấn thương chỉnh hình, tim mạch...

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh; kiểm soát để tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư ở mức dưới 0,3%. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người cận nghèo mua thẻ bảo hiểm y tế. Nghiên cứu, cải cách chế độ bảo hiểm y tế theo hướng bảo hiểm bắt buộc theo mức tối thiểu đối với tất cả các đối tượng; có cơ chế, chính sách để khu vực tư nhân tham gia vào việc cung cấp các dịch vụ này. Triển khai đồng bộ Đề án mở rộng diện ứng dụng và sản xuất thuốc Metanol.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố và phát triển hệ thống y tế, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở, mạng lưới y tế dự phòng. Triển khai thực hiện Chuẩn quốc gia y tế dự phòng tại các Trung tâm y tế dự phòng tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển y tế nông thôn; triển khai áp dụng Chuẩn Quốc gia về y tế xã mới cho giai đoạn 2011 - 2020.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng hoạt động khám chữa bệnh, nhất là khu vực tư nhân, việc kê đơn, sử dụng thuốc, chống lạm dụng thuốc, lạm dụng xét nghiệm, lạm dụng dịch vụ kỹ thuật cao gây tốn kém, ảnh hưởng không có lợi đến sức khỏe người bệnh.

- Tiếp tục nâng cấp các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh y học cổ truyền. Đẩy mạnh phát triển đông dược và dược liệu, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong điều trị bệnh.

- Đổi mới cơ chế quản lý tài chính của các bệnh viện công; nghiên cứu đề điều chỉnh khung viện phí gắn với nâng cao chất lượng phục vụ, đặc biệt là ở các khu vực đô thị lớn. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các dịch vụ y tế; khuyến khích phát triển các bệnh viện ngoài công lập.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp các cơ sở đào tạo nhân lực y tế công lập; mở rộng các hình thức đào tạo nhằm bảo đảm nhân lực cho các cơ sở y tế trong thời gian tới. Chú trọng đào tạo chuyên sâu, đào tạo để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cao, chuyển giao công nghệ, nâng cao trình độ quản lý. Tiếp tục triển khai mở rộng việc luân phiên cán bộ từ tuyến trên về tuyến dưới để nâng cao chất lượng điều trị, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên; đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ toàn diện đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bảo đảm đủ thuốc thiết yếu phục vụ công tác điều trị, thực hiện các biện pháp bình ổn giá thuốc, quản lý nhập khẩu, lưu thông, cung ứng thuốc chữa bệnh; kiểm soát việc đấu thầu, mua thuốc, sử dụng thuốc; kiểm soát chặt chẽ giá thuốc, chất lượng thuốc chữa bệnh. Xây dựng Quy hoạch phát triển sản xuất và lưu thông phân phối thuốc.

- Tổng kết, đánh giá và có biện pháp đẩy mạnh xã hội hoá, nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khoẻ; khuyến khích phát triển dịch vụ y tế kỹ thuật cao. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống quản lý và xử lý chất thải y tế.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược giai đoạn 2011 - 2020 về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân; dân số và sức khỏe sinh sản; phòng chống suy dinh dưỡng; Chương trình quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030. Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; giám sát tình hình ô nhiễm thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát tốc độ tăng dân số hợp lý, giảm mạnh chênh lệch giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số. Triển khai công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe cho người cao tuổi.

b) Các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động xây dựng, áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý về đất đai, giải phóng mặt bằng, nguồn nhân lực, tín dụng... trong phạm vi quản lý để đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

4. Bảo đảm đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân

a) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Rà soát cơ chế, chính sách, xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hoá gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế; có cơ chế hợp lý khuyến khích sáng tạo của tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá".

- Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2012 Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của hệ thống các di tích lịch sử văn hoá gắn với hỗ trợ phát triển du lịch, đặc biệt là những di sản văn hóa đã được UNESCO công nhận. Phối hợp với các địa phương quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội; huy động các nguồn lực xã hội để tổ chức các lễ hội, không sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội.

- Hoàn thành quy hoạch hệ thống các cơ sở văn hoá, thể thao mới đến năm 2020, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2012.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có giải pháp nâng cao chất lượng, tăng cường quản lý các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa miền núi. Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển khoa học, kỹ thuật và ứng dụng công

nghệ vào hoạt động thông tin, truyền thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.

- Tổ chức giao ban, họp báo thường xuyên để thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường phát triển các dịch vụ viễn thông và internet; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, trong xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

V. TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Tăng cường phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo cho các cơ sở nghiên cứu, dự báo về thiên tai, biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo thời tiết, khí tượng thủy văn phục vụ sản xuất và đời sống. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng, ưu tiên nguồn lực cho các vùng xung yếu, ven biển. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu để lồng ghép vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, vùng, địa phương và trên phạm vi cả nước.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình nâng cấp đê biển, đê sông, giải pháp chống ngập úng cho các thành phố lớn; chủ động chỉ đạo ứng phó có hiệu quả với thiên tai bão lũ; đồng thời có giải pháp kịp thời, hiệu quả chống hạn phục vụ sản xuất và đời sống; tiếp tục thực hiện tốt chương trình bố trí dân cư, di dân ra khỏi những vùng có nguy cơ cao về thiên tai.

c) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu; nghiên cứu, phổ biến thiết kế các mẫu nhà ở điển hình và hướng dẫn xây dựng để ứng phó với bão lũ, thiên tai, bảo đảm phù hợp với đặc điểm và điều kiện của các tỉnh, địa bàn, khu vực thường xảy ra bão lũ, thiên tai,...

2. Tăng cường bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường giai đoạn 2012 - 2015. Nghiên cứu, trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về những vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường giai đoạn 2012 - 2020.

- Rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản pháp luật, trong đó chú trọng các văn bản xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự các vi phạm về môi trường; hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết các vấn đề bảo vệ môi trường ở các làng nghề, khu công nghiệp, khu đô thị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường. Chủ động đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nhất là việc quản lý, khai thác các dòng sông với các nước có liên quan.

- Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên, giảm thiểu tác động đến môi trường. Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế phân cấp quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, chú trọng các nguồn tài nguyên khoáng sản, đất đai, tài nguyên rừng, tài nguyên nước và các lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; không gia hạn, bổ sung hoặc cấp mới giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản cho các doanh nghiệp không bảo đảm đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản.

b) Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch; Chương trình xử lý chất thải rắn; các dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp thoát nước tại các đô thị; chỉ đạo các địa phương hoàn thành việc lập quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn; đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức triển khai quy hoạch thoát nước, cấp nước, xử lý chất thải rắn 4 vùng kinh tế trọng điểm và quy hoạch hệ thống xử lý chất thải y tế sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế chính sách liên quan đến việc thăm dò, khai thác chế biến khoáng sản để làm vật liệu xây dựng, bảo đảm mục tiêu bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình vật liệu xây dựng không nung, lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng không nung đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

c) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển các loại khoáng sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao, bảo đảm sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng, bảo vệ môi trường.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng; tăng cường bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; khuyến khích phát triển nhanh rừng sản xuất. Rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để bảo đảm quyền lợi và khuyến khích nhân dân tham gia trồng, bảo vệ và khai thác rừng một cách hợp lý, hiệu quả. Phối hợp chỉ đạo, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng.

đ) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành về các chính sách thuế, phí, lệ phí liên quan đến bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản.

VI. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT, ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ, TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; trong đó tập trung cải cách chế độ công chức - công vụ theo Luật Cán bộ, công chức đã có hiệu lực. Ban hành, triển khai thí điểm tiến tới áp dụng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính trong toàn bộ hệ thống hành chính nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện thí điểm chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ người tài năng trong công vụ.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương, bảo đảm quản lý thống nhất của Trung ương và phát huy chủ động, sáng tạo, sát thực tế của địa phương và cơ sở, nhất là các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, ngân sách; gắn phân cấp với tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp trên và chịu trách nhiệm của cấp dưới, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, nghiên cứu, xây dựng, công bố tiêu chuẩn bắt buộc về trình độ pháp luật đối với cán bộ, công chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức. Chủ trì triển khai và phối hợp với các bộ, ngành hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức và tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Chú trọng phát triển nhân lực ngành tổ chức nhà nước tại các bộ, ngành và địa phương; kiện toàn tổ chức các đơn vị và đội ngũ làm công tác dự báo; chế độ tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ đối với đội ngũ công chức làm công tác dự báo.

- Xây dựng và trình Chính phủ Đề án Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Đôn đốc và kịp thời hướng dẫn việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường thanh tra công vụ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và nâng cao đạo đức công vụ.

b) Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện có kết quả Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện bộ cơ sở dữ

liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Đôn đốc các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc đơn giản hoá các thủ tục hành chính đã được Chính phủ thông qua. Nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp trong các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; xây dựng hành lang pháp lý chung về đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư dự án tuân thủ và thực hiện các nội dung được cấp chứng nhận đầu tư để thu hồi hoặc chuyển những dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc chủ đầu tư không đủ năng lực cho chủ đầu tư khác có năng lực. Tăng cường minh bạch hóa thông tin doanh nghiệp; thực hiện một đầu mối quản lý và cung cấp thông tin có giá trị pháp lý về doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về đầu thầu. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật về lập và theo dõi đánh giá thực hiện kế hoạch, Luật Đầu tư công và mua sắm công gắn với quá trình xây dựng Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quy hoạch, Nghị định về kế hoạch đầu tư trung hạn; Luật hợp tác xã (sửa đổi),....

- Tăng cường hiệu quả, hiệu lực của công tác xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, phân tích, dự báo vĩ mô trong quá trình hoạch định và điều hành thực hiện chính sách.

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ trong việc nghiên cứu, đề xuất các nội dung sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 của Chính phủ.

- Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phân công và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh toàn khóa Quốc hội khóa XIII. Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các luật, pháp lệnh, việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành; kiện toàn tổ chức pháp chế để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, nhất là việc bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nhằm nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị, lập dự kiến xây dựng chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; nghiên cứu xây dựng trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2013 và điều chỉnh, bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 của Quốc hội khóa XIII, bảo đảm cơ bản hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, trong đó ưu tiên đưa vào Chương trình các dự án luật liên quan đến các đột phá của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, pháp luật về hình sự, dân sự, hỗ trợ tư pháp.

- Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ để trình Quốc hội thông qua hình thức và nội dung văn bản quy phạm pháp luật về việc hợp nhất Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; bảo đảm hệ thống pháp luật đơn giản, dễ tiếp cận, thuận tiện cho việc áp dụng thi hành.

- Khẩn trương xây dựng, trình sửa đổi bổ sung các luật liên quan đến hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng một số luật nhằm cụ thể hóa các quyền cơ bản của công dân đã được Hiến pháp quy định như: Bộ luật Dân sự (sửa đổi), Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Hộ tịch, Luật Chứng thực,...

- Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức thực hiện các chính sách, quy định về trợ giúp pháp lý cho người nghèo; hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo theo Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về chính sách giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2020; dự thảo Quyết định quy định chuẩn tiếp cận pháp luật tại xã, phường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành luật của cán bộ, nhân dân.

- Chú trọng tập trung nguồn lực và cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn sâu để đẩy nhanh việc soạn thảo, góp ý; bảo đảm tiến độ, chất lượng thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật Đô thị, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc nghiên cứu, xây dựng mới các cơ chế, chính sách có liên quan như: cơ chế, chính sách về cấp phép xây dựng; chính sách và cơ chế quản lý phát triển đô thị,... để thay thế Nghị định số 02/2006/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về Quy chế khu đô thị mới; chính sách về phát triển và quản lý nhà ở cho thuê; chính sách về phát triển và quản lý nhà ở tái định cư; chính sách về cải tạo các khu chung cư, các nhà ở và khu tập thể cũ để thay thế Nghị quyết số 34/2004/NQ-CP của Chính phủ về cải tạo chung cư cũ; cơ chế về quản lý chất lượng công trình xây dựng,...

- Rà soát, triển khai quy hoạch nông thôn mới, chỉ đạo triển khai xây dựng nhà mẫu tại các điểm dân cư theo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách về kinh tế trong lĩnh vực xây dựng và phát triển đô thị theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế. Nghiên cứu trình Chính phủ Đề án nâng cao năng lực quản lý kinh tế trong lĩnh vực xây dựng. Xây dựng cơ sở dữ liệu giá xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng; tập suất vốn đầu tư xây dựng công trình cho tất cả các loại công trình và công nghệ xây dựng mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao nêu trong Chỉ thị số 2196/CT-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp tăng cường quản lý thị trường bất động sản.

e) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tập trung kiện toàn bộ máy làm công tác lao động - thương binh và xã hội các cấp; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường năng lực làm việc và hiệu suất công tác thông qua ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra lao động - thương binh và xã hội, tập trung thanh tra, kiểm tra những lĩnh vực nhạy cảm dễ nảy sinh tiêu cực như: các dự án đầu tư, viện trợ, các đơn vị chi tiêu ngân sách, sử dụng tài sản công, đất công, xuất khẩu lao động, bảo hiểm xã hội, xác nhận và hưởng chính sách người có công, vay vốn tạo việc làm, xoá đói giảm nghèo, chấp hành pháp luật lao động trong các doanh nghiệp; xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật.

g) Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; công bố công khai, minh bạch đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tập trung nguồn lực, bảo đảm thực thi hiệu quả việc đơn giản hoá các thủ tục hành chính. Tăng cường và nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch; phối hợp với Bộ Công an xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy định bảo vệ người phát hiện, tố cáo tham nhũng.

c) Bộ Công an chỉ đạo tăng cường công tác phát hiện, điều tra và phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng; nghiên cứu đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả phát hiện, điều tra các vụ án tham nhũng.

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan rà soát lại các quy định cụ thể trong quản lý để phòng chống nham nhũng trong hệ thống ngân hàng.

đ) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, tập trung giải quyết hiệu quả các khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự và những vấn đề phát sinh trong hoạt động thi hành án dân sự.

e) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ cả trong nhận thức và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

VII. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH, BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển quân đội. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố và tăng cường khả năng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của bộ đội, đẩy mạnh xây dựng đơn vị chính quy; tăng cường khả năng đối phó với những nhiệm vụ đột xuất phát sinh. Tích cực, chủ động phòng chống thiên tai, bão lũ, cứu hộ cứu nạn, phòng chống dịch bệnh và các vấn đề xã hội như tai nạn giao thông, tội phạm, ma túy,...

- Bám sát quy hoạch tổ chức lực lượng theo yêu cầu nhiệm vụ mới; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị; giữ vững ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, doanh trại cho các đơn vị; chú trọng ưu tiên đơn vị mới thành lập, di chuyển, xây dựng cơ sở hạ tầng để tiếp nhận vũ khí trang bị mới, các đơn vị đóng quân ở biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Duy trì hệ số kỹ thuật, bảo quản sửa chữa tăng hạn và bổ sung thêm các vũ khí, trang bị, khí tài mới; thực hiện đầu tư các chương trình mua sắm, sản xuất, cải tiến vũ khí trang bị, tập trung sản xuất phụ tùng, thiết bị kỹ thuật thay thế (hạn chế nhập khẩu), tiếp tục đầu tư đồng bộ, từng bước hiện đại hoá vũ khí trang bị cho các đơn vị sẵn sàng chiến đấu, các sư đoàn bộ binh đủ quân, các đơn vị kỹ thuật. Nâng cao chất lượng các sản phẩm công nghiệp quốc phòng, phát huy hiệu quả đầu tư chương trình Công nghiệp quốc phòng thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI, tiếp tục thực hiện chiến lược Biển, triển khai Đề án 1492 giai đoạn 2 và chương trình đóng tàu bảo vệ chủ quyền biển, đảo,...

- Bảo đảm cho quân đội tham gia tích cực hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thông qua việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án kinh tế lớn, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển và bảo vệ rừng vành đai biên giới, qui hoạch xây dựng các Khu kinh tế quốc phòng; đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp quân đội, kết hợp sản xuất kinh tế với bảo đảm quốc phòng an ninh.

- Thực hiện tốt đường lối đối ngoại quân sự, hợp tác quốc phòng, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Tăng cường hợp tác quốc phòng song phương, đa phương, hợp tác hữu nghị với các nước láng giềng, xây dựng biên giới hòa bình, hợp tác cùng phát triển. Đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững.

b) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục hoàn chỉnh cơ sở pháp lý nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, bảo đảm an toàn các sự kiện quan trọng trong năm 2012. Xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông ở các thành phố lớn; tăng cường phòng chống cháy nổ và các hành vi vi phạm pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân về thể trận an ninh nhân dân kết hợp với nền quốc phòng toàn dân, đấu tranh, phòng ngừa, phòng chống tội phạm.

- Tăng cường các biện pháp bảo vệ an ninh kinh tế, ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch phá hoại kinh tế. Tập trung bảo vệ an ninh các công trình trọng điểm, các lĩnh vực mũi nhọn như tài chính, tiền tệ, đầu tư, môi trường, xây dựng cơ bản, an ninh năng lượng, lương thực. Kịp thời phát hiện, tham mưu cho Chính phủ chỉ đạo giải quyết các sai phạm trong hoạt động của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

- Triển khai hiệu quả các phương án, kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự, kinh tế, môi trường, công nghệ cao, nhất là tội phạm ma túy. Tăng cường công tác phát hiện, đấu tranh với tội phạm kinh tế trong các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, nhất là tội phạm kinh tế trong lĩnh vực buôn lậu vàng, ngoại tệ.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát các dự án trồng rừng có vốn đầu tư nước ngoài thuộc nhóm các dự án đầu tư có điều kiện. Chỉ đạo các địa phương thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư các dự án trồng rừng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại các khu vực nhạy cảm về quốc phòng, an ninh để giao đất trồng rừng tại các khu vực này cho nhân dân và các đơn vị vũ trang, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ quốc phòng, an ninh.

d) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục tăng cường thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của những người có thẩm quyền, có trách nhiệm; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài; nghiên cứu, thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết tình trạng công dân tập trung đông người khiếu kiện về Trung ương.

đ) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Triển khai thực hiện tốt Luật Tương trợ tư pháp và triển khai các hoạt động nghiên cứu để chuẩn bị cho việc sửa đổi, bổ sung Luật này.

- Khẩn trương hoàn thành và tổ chức triển khai Đề án giải quyết án tồn đọng, nhằm góp phần bảo đảm trật tự xã hội và ổn định các quan hệ kinh tế, dân sự.

- Bảo đảm thực hiện đúng tiến độ Đề án “Xây dựng trụ sở làm việc, kho vật chứng cho các cơ quan thi hành án dân sự và xây dựng các cơ sở đào tạo thuộc Bộ Tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW, giai đoạn 2011 - 2015”.

e) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương có giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm hạn chế tai nạn giao thông trong cả nước, giảm ùn tắc giao thông tại các thành phố lớn. Phát động năm 2012 là năm trật tự kỷ cương về an toàn giao thông; giảm tai nạn giao thông xuống 5 - 10%.

g) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý sử dụng ngân sách và tài sản nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

2. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

a) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan:

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu, xác định trọng tâm hợp tác, xây dựng các chương trình, đề án hợp tác thiết thực để nâng tầm và phát triển quan hệ theo chiều sâu, ổn định, thực chất, tạo lợi ích đan xen trong quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, các đối tác chiến lược, các nước lớn và các nước bạn bè truyền thống; thúc đẩy hợp tác với các đối tác tiềm năng ở các khu vực. Khẩn trương thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động, tích cực hội nhập quốc tế của Đại hội Đảng lần thứ XI; chủ động, tích cực tham gia và phát huy vai trò, sáng kiến tại các diễn đàn đa phương quan trọng, trong đó có ASEAN.

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, tổ chức triển khai hiệu quả Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Chủ động tham mưu, cảnh báo về các vấn đề kinh tế quốc tế nhằm đóng góp vào điều hành kinh tế - xã hội của Chính phủ và các Bộ, ban ngành. Nâng cao hiệu quả theo dõi, đôn đốc việc triển khai các thoả thuận, cam kết quốc tế đạt được trong khuôn khổ các chuyến thăm cấp cao. Hỗ trợ các Bộ, ngành, doanh nghiệp triển khai các hoạt động kinh tế đối ngoại, bao gồm mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, vốn ODA và công nghệ phục vụ nhu cầu phát triển trong nước, thúc đẩy xuất khẩu lao động, thu hút du lịch,....

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tham mưu chiến lược, dự báo và đề xuất các chính sách, chủ trương triển khai đường lối hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác vận động chính trị, ngoại giao hỗ trợ tích cực các hoạt động kinh tế đối ngoại, đặc biệt về việc vận động các nước công nhận quy chế kinh tế thị trường và tháo gỡ các vướng mắc kinh tế, thương mại.

- Tiếp tục thúc đẩy giải quyết vấn đề biên giới lãnh thổ với các nước, xử lý tốt các vấn đề nảy sinh; tích cực trao đổi với các nước liên quan để thúc đẩy hợp tác trên biển; kiên quyết đấu tranh trước mọi hành động vi phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích quốc gia của Việt Nam ở Biển Đông.

- Tích cực triển khai ngoại giao văn hóa; vận động Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hiệp quốc (UNESCO) công nhận mới các di sản văn hoá và thiên nhiên của Việt Nam. Thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; vận động mạnh mẽ, hiệu quả cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc. Đẩy mạnh công tác bảo hộ công dân.

- Tiếp tục thúc đẩy triển khai thực hiện Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường công tác ngoại vụ địa phương; tăng cường điều phối giữa các cơ quan chính phủ trong công tác đối ngoại.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các thoả thuận về hội nhập kinh tế quốc tế với phương châm: Thực hiện nghiêm túc các cam kết; khai thác các lợi thế của các thoả thuận này đem lại cho doanh nghiệp và nền kinh tế Việt Nam; tận dụng không gian chính sách đã đạt được trong đàm phán để xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích sản xuất - kinh doanh và phát triển các quy định về quản lý thận trọng nền kinh tế - tài chính; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các tổ chức quốc tế để xây dựng năng lực quản lý bao gồm khung pháp lý và đào tạo nguồn nhân lực.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng Đề án Hội nhập quốc tế về giáo dục và khoa học, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2012.

d) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao triển khai thực hiện tốt Luật Tương trợ tư pháp và triển khai các hoạt động nghiên cứu để chuẩn bị cho việc sửa đổi, bổ sung Luật này; thực hiện tốt các Hiệp định tương trợ tư pháp đã ký kết với các nước, đề xuất việc mở rộng hợp tác về tương trợ tư pháp với các nước, vùng lãnh thổ, góp phần tăng cường quan hệ đối tác hiệu quả, bền vững giữa nước ta và các nước, vùng lãnh thổ, nhất là về kinh tế, đầu tư, thương mại, phòng chống tội phạm.

đ) Các Bộ, cơ quan phối hợp để kiện toàn cơ chế, tổ chức và hoạt động của các phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ.

Phần thứ hai

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Nghị quyết này và Chương trình công tác năm 2012 của Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện ngay trong tháng 01 năm 2012 chương trình hành động cụ thể của Bộ, cơ quan, địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian, đơn vị chủ trì thực hiện;

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp trong Nghị quyết, các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp triển khai thực hiện Nghị quyết. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tập trung

nguồn lực cho đầu tư phát triển, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng cường kiểm soát giá cả, thị trường, vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với việc bảo đảm an sinh xã hội, phát triển văn hoá, xã hội và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng tháng, hàng quý, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện Nghị quyết để báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương và Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết sâu rộng trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chú trọng tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các Bộ, cơ quan, địa phương; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết; nêu cao ý thức cộng đồng trách nhiệm đồng thời phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện.

- Chủ động thực hiện việc theo dõi, giám sát để có biện pháp xử lý phù hợp, kịp thời và linh hoạt; tổ chức các nhóm chuyên trách để nghiên cứu, ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn để kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, hiệu quả. Tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm hoạt động công vụ; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; thực hiện cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ và cơ quan nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết trong lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ được giao cho từng Bộ, cơ quan, địa phương. Chủ động thông tin đầy đủ, kịp thời, đồng thời tăng cường việc trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi từ nhân dân, doanh nghiệp về các cơ chế, chính sách, đặc biệt là các cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Tăng cường chỉ đạo và phối hợp các phương tiện thông tin đại chúng tập trung làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao và sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2012.

5. Các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm điểm, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm tiếp theo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 năm 2012. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của từng Bộ, cơ quan, địa phương, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2012./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH(5b).M 240

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng